

Nội dung bài viết

1. [Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 17: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau 2-9-1945 đến trước 19-12-1946 \(phần 1\)](#)
2. [Đáp án Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 17: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau 2-9-1945 đến trước 19-12-1946 \(phần 1\)](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay **Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 17: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau 2-9-1945 đến trước 19-12-1946 (phần 1) (có đáp án)** được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 17: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau 2-9-1945 đến trước 19-12-1946 (phần 1)

Câu 1. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân đội nước nào sau đây vào Việt Nam với danh nghĩa quân Đồng minh giải giáp phát xít Nhật?

- A. Anh. B. Pháp.
C. Mĩ. D. Liên Xô.

Câu 2. Quân Trung Hoa Dân quốc khi tiến vào Việt Nam đã

- A. sách nhiễu chính quyền cách mạng, đòi cải tổ Chính phủ, thay đổi quốc kì, Hồ Chí Minh phải từ chức.
B. sử dụng một bộ phận Quân đội Nhật chờ giải giáp, đánh úp trụ sở chính quyền cách mạng.
C. ngầm giúp đỡ, trang bị vũ khí cho quân Pháp, ủng hộ các hành động khiêu khích quân sự của Pháp.
D. cản trở về mặt ngoại giao, vận động các nước lớn không công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Câu 3. Cuối tháng 8/1945, quân đội của các nước nào vào Việt Nam với danh nghĩa quân Đồng minh giải giáp phát xít?

- A. Anh, Pháp.

- B. Anh, Trung Hoa Dân quốc.
- C. Nhật, Pháp.
- D. Pháp, Trung Hoa Dân quốc.

Câu 4. Thuận lợi cơ bản của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. ta đã nắm chính quyền trên tất cả các tỉnh thành trong cả nước.
- B. nhân dân đã giành được quyền làm chủ, rất gắn bó, ủng hộ chế độ mới.
- C. nhận được ủng hộ nhiệt liệt của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.
- D. hệ thống xã hội chủ nghĩa được hình thành trên thế giới.

Câu 5. Khó khăn lớn nhất mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp phải ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. quân đội chưa được củng cố.
- B. nạn đói và nạn dốt.
- C. nạn ngoại xâm và nội phản.
- D. ngân sách nhà nước trống rỗng.

Câu 6. Những khó khăn mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp phải sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 khiến đất nước đứng trước tình thế

- A. “một cô hai tròng”.
- B. “bên bờ vực thẳm”.
- C. “thù trong giặc ngoài”.
- D. “ngàn cân treo sợi tóc”.

Câu 7. Cuộc Tổng tuyển cử tháng 1 - 1946 của nhân dân Việt Nam là cuộc đấu tranh dân tộc, đấu tranh chính trị gay go, quyết liệt vì

- A. nhân dân ta hầu hết mù chữ nên việc thực hiện quyền công dân rất khó khăn.
- B. nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế - tài chính, một nửa nước đã có chiến tranh.
- C. cuộc Tổng tuyển cử diễn ra trong điều kiện các thế lực đế quốc, tay sai ráo riết chống phá chính quyền cách mạng.
- D. cuộc Tổng tuyển cử diễn ra khi hệ thống xã hội chủ nghĩa chưa hình thành.

Câu 8. Sau cuộc bầu cử Quốc hội (6/1/1946), hội đồng nhân dân, ủy ban hành chính các cấp đã được thành lập ở khu vực nào ?

- A. Bắc Bộ và Nam Bộ.
- B. Nam Bộ và Trung Bộ.
- C. Bắc Bộ và Trung Bộ.
- D. Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

Câu 9. Biện pháp cấp thời nào sau đây được Chính phủ đề ra để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Phát động phong trào tăng gia sản xuất.
- B. Chia ruộng đất công theo nguyên tắc công bằng dân chủ.
- C. Giúp dân khôi phục, xây dựng lại hệ thống đê điều.
- D. Nghiêm cấm nạn đầu cơ tích trữ lương thực.

Câu 10. Biện pháp căn bản để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam là

- A. tăng gia sản xuất.
- B. thực hành tiết kiệm.
- C. lập “Hũ gạo cứu đói”.

D. tổ chức “Ngày đồng tâm”.

Câu 11. Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thông qua vào thời gian nào?

A. Năm 1945.

B. Năm 1946.

C. Năm 1947.

D. Năm 1949.

Câu 12. Cuộc bầu cử Quốc hội khoá I được tiến hành trong thời gian nào ? Có bao nhiêu đại biểu được bầu vào Quốc hội ?

A. 6/ 1/1946,233 đại biểu.

B. 1/6/1946, 290 đại biểu.

C. 6/1/1946, 333 đại biểu.

D. 16/1/1946, 280 đại biểu.

Câu 13. Tại kì họp thứ nhất (2/3/1946), Quốc hội khóa I quyết định nhường cho các đảng Việt Quốc, Việt Cách bao nhiêu ghế Quốc hội không qua bầu cử?

A. 70 ghế.

B. 60 ghế.

C. 50 ghế.

D. 40 ghế.

Câu 14. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tiến hành biện pháp gì để giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho người không có ruộng.

- B. Lấy ruộng đất của đế quốc, địa chủ chia cho dân nghèo.
- C. Chia lại ruộng đất công, tạm cấp ruộng đất bỏ hoang cho nông dân thiếu ruộng.
- D. Tiến hành cải cách ruộng đất trên quy mô lớn.

Câu 15. Cơ quan chuyên trách giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. Nha Học chính.
- B. Ty Bình dân học vụ.
- C. Nha Bình dân học vụ.
- D. Ty học vụ.

Câu 16. Thắng lợi của chính quyền cách mạng trên lĩnh vực tài chính cuối năm 1946 là

- A. nhân dân đã quyên góp được 370 kg vàng cho ngân quỹ quốc gia.
- B. nhân dân đã quyên góp được 20 triệu đồng cho "Quỹ độc lập".
- C. tiền mới của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã được lưu hành trong cả nước.
- D. nhân dân đã quyên góp được 40 triệu đồng cho quỹ đảm phụ quốc phòng.

Câu 17. Để kêu gọi đồng bào tham gia Bình dân học vụ, diệt giặc đói, Hồ Chủ tịch đã nói: "Một dân tộc ... là một dân tộc ... !". Hãy điền những từ còn thiếu.

- A. ít học ... đói ...
- B. đói ... yếu ...
- C. không học tập ... không thể làm chủ đất nước mình ...
- D. không học tập ... đói ...

Câu 18. Thực dân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần hai vào ngày

- A. 6/9/1945.
- B. 23/9/1945.
- C. 5/10/1945.
- D. 22/9/1945.

Câu 19. Sách lược đối ngoại của Đảng ta từ tháng 9/1945 đến tháng 2/1946 là

- A. hoà Trung Hoa Dân quốc, đuổi Pháp.
- B. hoà Trung Hoa Dân quốc, đánh Pháp.
- C. hoà Pháp, đuổi Trung Hoa Dân quốc.
- D. hoà hoãn với Pháp và Trung Hoa Dân quốc.

Câu 20. Đảng ta đã dựa trên cơ sở nào để lựa chọn sách lược hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc sau Cách mạng tháng Tám?

- A. Quân Trung Hoa Dân quốc không có ý định phá hoại cách mạng.
- B. Quân Trung Hoa Dân quốc giúp ta giải giáp phát xít Nhật.
- C. Quân Trung Hoa Dân quốc chưa trực tiếp chống phá cách mạng mà dùng tay sai chống phá bên trong.
- D. Quân Trung Hoa Dân quốc có thù với thực dân Pháp vì Pháp lập nhiều nhượng địa trên đất Trung Quốc.

Câu 21. Ta đã nhân nhượng với quân Trung Hoa Dân quốc như thế nào?

- A. Chấp nhận mọi yêu cầu cải tổ Chính phủ, Quốc hội theo ý chúng Trung Hoa Dân quốc.
- B. Chấp nhận tiêu tiền Trung Quốc, cung cấp một phần lương thực, thực phẩm cho quân Tưởng.
- C. Chấp nhận tất cả mọi yêu cầu đảm bảo trật tự trị an, phương tiện đi lại của quân Tưởng.
- D. Chấp nhận cung cấp toàn bộ lương thực thực phẩm cho quân Tưởng.

Câu 22. Thái độ của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với quân Trung Hoa Dân quốc là

- A. nhân nhượng tuyệt đối.
- B. nhân nhượng từng bước.
- C. nhân nhượng có nguyên tắc.
- D. nhân nhượng quá nhiều.

Câu 23. Chính sách nhân nhượng quân đội Tưởng Giới Thạch của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có tác dụng như thế nào đối với công cuộc chống thù trong giặc ngoài sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Tạo điều kiện để các nước Đồng minh vào giúp nhân dân ta.
- B. Khiến quân Trung Hoa Dân quốc phải rút về nước.
- C. Tạo điều kiện để tập trung đối phó với cuộc xâm lược của Pháp ở Nam Bộ.
- D. Khiến quân Tưởng Giới Thạch không có thời gian câu kết với Pháp.

Câu 24. Từ tháng 2/1946, ta chủ trương hòa hoãn với Pháp vì

- A. quân Trung Hoa Dân quốc đã rút về nước.
- B. Pháp vào Việt Nam với danh nghĩa Đồng minh giải giáp phát xít.
- C. Pháp và Trung Hoa Dân quốc đang đánh nhau ở miền Bắc Việt Nam.
- D. muốn tránh việc cùng lúc đối phó với cả Pháp và Trung Hoa Dân quốc.

Câu 25. Theo Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946, có bao nhiêu quân Pháp sẽ ra Bắc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật?

- A. 15.000 quân.
- B. 150.000 quân.

- C. 1.500 quân.
- D. 150.000 quân.

Câu 26. Nội dung nào dưới đây thuộc Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946)?

- A. Việt Nam là một quốc gia độc lập trong khối Liên hợp Pháp.
- B. Việt Nam là một quốc gia tự trị trong khối Liên hợp Pháp.
- C. Việt Nam là một quốc gia tự do trong khối Liên hợp Pháp.
- D. Việt Nam là một quốc gia tự chủ trong khối Liên hợp Pháp.

Câu 27. Việc Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 đã

- A. khiến ta có thêm thời gian hoà hoãn để củng cố chính quyền cách mạng.
- B. khiến Pháp và Tưởng không có cơ hội cấu kết với nhau.
- C. giúp nhân dân ta tránh được cuộc đụng độ với quân Pháp ở miền Nam.
- D. tạo điều kiện để nhân dân miền Nam giành chính quyền.

Câu 28. Để đấu tranh chống thù trong giặc ngoài, Hồ Chủ tịch trước khi sang Pháp đã dặn : "Đĩ bất biến, ứng vạn biến". Theo em cái "bất biến" của dân tộc ta trong thời điểm này là gì ?

- A. Hoà bình.
- B. Độc lập.
- C. Tự do.
- D. Tự chủ.

Câu 29. Sau Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946), ta và Pháp đã tiến hành cuộc đàm phán chính thức giữa hai chính phủ tại

- A. Giơnevơ (Thụy Sĩ).
- B. Ianta (Liên Xô).
- C. Phôngtennoblô (Pháp).
- D. Pari (Pháp).

Câu 30. Cuộc đàm phán giữa ta và Pháp tại Hội nghị Phôngtennoblô (7/1946) thất bại do

- A. ta chưa có kinh nghiệm đấu tranh ngoại giao.
- B. dư luận thế giới không ủng hộ ta.
- C. Pháp không có thiện chí đàm phán.
- D. thái độ của phái đoàn ta tại cuộc đàm phán quá cứng rắn.

Câu 31. Để kéo dài thời gian chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp, sau Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946), Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiếp tục kí với Pháp bản

- A. Hiệp định Giơnevơ.
- B. Hòa ước.
- C. Hiệp định Pari.
- D. Tạm ước.

Câu 32. Đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Chính phủ Pháp bản Tạm ước ngày 14/9/1946 là

- A. Hồ Chí Minh.
- B. Võ Nguyên Giáp.
- C. Trường Chinh.
- D. Phạm Văn Đồng.

Câu 33. Đại diện Chính phủ Pháp kí với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa bản Tạm ước ngày 14/9/1946 là

- A. Xanh-toni.
- B. Bô-lae.
- C. Đác-giăng-liê.
- D. Mutê.

Câu 34. Nội dung nào phản ánh đúng tình hình Việt Nam sau Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 đến trước ngày 19/12/1946?

- A. Quân Trung Hoa dân quốc rút khỏi Việt Nam, Pháp đã phải chấp hành lệnh ngừng bắn ở Nam Bộ.
- B. Quân Trung Hoa dân quốc rút khỏi Việt Nam, quân Pháp ở Nam Bộ vẫn tiến.
- C. Âm mưu tách Nam Bộ ra khỏi Việt Nam, Pháp đã liên tục gây sức ép buộc ta phải chấp nhận hợp Hội nghị Việt – Pháp tại Phôngtennoblô.
- D. Quân Trung Hoa dân quốc rút, bọn tay sai của chúng quay sang ủng hộ, liên kết với Pháp liên tục gây ra các vụ bạo động quân sự ở miền Bắc.

Câu 35. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân Anh và quân Trung Hoa Dân quốc với danh nghĩa Đồng minh vào Việt Nam giải giáp phát xít Nhật ở phía Nam và phía Bắc

- A. vĩ tuyến 16.
- B. vĩ tuyến 17.
- C. vĩ tuyến 18.
- D. vĩ tuyến 38.

Câu 36. Phiên họp đầu tiên của Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được tổ chức vào thời gian nào, ở đâu?

- A. Ngày 1 - 6 - 1946, tại Hà Nội.

- B. Ngày 2 - 3 – 1946, tại Hà Nội.
- C. Ngày 12 - 11 – 1946, tại Tuyên Quang.
- D. Ngày 20 - 10 – 1946, tại Hà Nội.

Câu 37. Để khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã

- A. tổ chức “Ngày đồng tâm”.
- B. kêu gọi “tăng gia sản xuất”.
- C. phát động phong trào “Bình dân học vụ”.
- D. vận động xây dựng “Quỹ độc lập”.

Câu 38. Nhằm khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách của Chính phủ sau Cách mạng tháng Tám, nhân dân ta đã hưởng ứng phong trào

- A. "Ngày đồng tâm".
- B. "Tuần lễ vàng".
- B. “Tấc đất tấc vàng”.
- D. "Nhường cơm, sẻ áo".

Câu 39. Từ tháng 9/1945 đến tháng 9/1946, phong trào Bình dân học vụ đã xóa mù chữ cho hơn

- A. 1,5 triệu người.
- B. 2 triệu người.
- C. 2,5 triệu người.
- D. 3 triệu người.

Câu 40. Ngày 22/5/1946, Vệ quốc đoàn được đổi tên thành

- A. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.
- B. Quân đội Quốc gia Việt Nam.
- C. Việt Nam Giải phóng quân.
- D. Việt Nam Cứu quốc quân.

Đáp án Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 17: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau 2-9-1945 đến trước 19-12-1946 (phần 1)

Câu 1:

Đáp án: **A**

Giải thích: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân Anh và Trung Hoa Dân quốc vào Việt Nam với danh nghĩa quân Đồng minh danh nghĩa giải giáp phát xít Nhật.

Câu 2:

Đáp án: **A**

Giải thích: Quân Trung Hoa Dân quốc khi tiến vào Việt Nam đã sách nhiễu chính quyền cách mạng, đòi cải tổ Chính phủ, thay đổi quốc kì, Hồ Chí Minh phải từ chức.

Câu 3:

Đáp án: **C**

Giải thích: Cuối tháng 8/1945, quân đội Anh và Trung Hoa Dân quốc vào Việt Nam với danh nghĩa quân Đồng minh giải giáp phát xít.

Câu 4:

Đáp án: **B**

Giải thích: Thuận lợi cơ bản của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là nhân dân đã giành được quyền làm chủ, rất gắn bó, ủng hộ chế độ mới.

Câu 5:

Đáp án: **C**

Giải thích: Khó khăn lớn nhất mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gặp phải ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là nạn ngoại xâm và nội phản vì nó đe dọa trực tiếp đến nền độc lập vừa mới giành được.

Câu 6:

Đáp án: **D**

Giải thích: Những khó khăn mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gặp phải sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 khiến đất nước đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.

Câu 7:

Đáp án: **C**

Giải thích: Cuộc Tổng tuyển cử tháng 1 - 1946 của nhân dân Việt Nam là cuộc đấu tranh dân tộc, đấu tranh chính trị gay go, quyết liệt vì cuộc Tổng tuyển cử diễn ra trong điều kiện các thế lực đế quốc, tay sai ráo riết chống phá chính quyền cách mạng.

Câu 8:

Đáp án: **C**

Giải thích: Sau cuộc bầu cử Quốc hội (6/1/1946), hội đồng nhân dân, ủy ban hành chính các cấp đã được thành lập ở Bắc Bộ và Trung Bộ.

Câu 9.

Đáp án: **D**

Giải thích: Một trong những biện pháp cấp thời được Chính phủ đề ra để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là nghiêm cấm nạn đầu cơ tích trữ lương thực.

Câu 10.

Đáp án: **A**

Giải thích: Biện pháp căn bản để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam là tăng gia sản xuất.

Câu 11.

Đáp án: **B**

Giải thích: Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thông qua vào ngày 9/11/1946.

Câu 12.

Đáp án: **C**

Giải thích: Cuộc bầu cử Quốc hội khóa I được tiến hành vào ngày 6/1/1946, 333 đại biểu.

Câu 13.

Đáp án: **A**

Giải thích: Tại kì họp thứ nhất (2/3/1946), Quốc hội khóa I quyết định nhường cho các đảng Việt Quốc, Việt Cách 70 ghế Quốc hội không qua bầu cử.

Câu 14.

Đáp án: **C**

Giải thích: Đề giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã chia lại ruộng đất công, tạm cấp ruộng đất bỏ hoang cho nông dân thiếu ruộng.

Câu 15.

Đáp án: **C**

Giải thích: Cơ quan chuyên trách giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là Nha Bình dân học vụ.

Câu 16:

Đáp án: **C**

Giải thích: Thắng lợi của chính quyền cách mạng trên lĩnh vực tài chính cuối năm 1946 là tiền mới của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã được lưu hành trong cả nước.

Câu 17.

Đáp án: **B**

Giải thích: Đề kêu gọi đồng bào tham gia Bình dân học vụ, diệt giặc dốt, Hồ Chủ tịch đã nói: "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu!".

Câu 18.

Đáp án: **B**

Giải thích: Đêm 22, rạng sáng 23 /9/1945, thực dân Pháp cho quân đánh úp trụ sở Ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn, chính thức mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần hai.

Câu 19.

Đáp án: **B**

Giải thích: Sách lược đối ngoại của Đảng ta từ tháng 9/1945 đến tháng 2/1946 là hoà Trung Hoa Dân quốc, đánh Pháp.

Câu 20.

Đáp án: **D**

Giải thích: Cơ sở để Đảng lựa chọn sách lược hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc sau Cách mạng tháng Tám là quân Trung Hoa Dân quốc chưa trực tiếp chống phá cách mạng mà dùng tay sai chống phá bên trong.

Câu 21.

Đáp án: **B**

Giải thích: Đề tập trung kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã chấp nhận tiêu tiền Trung Quốc, cung cấp một phần lương thực, thực phẩm cho quân Tưởng.

Câu 22.

Đáp án: C

Giải thích: Thái độ của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với quân Trung Hoa Dân quốc là nhân nhượng có nguyên tắc, đó chính là đảm bảo độc lập, chủ quyền của dân tộc.

Câu 23.

Đáp án: C

Giải thích: Chính sách nhân nhượng quân đội Tưởng Giới Thạch của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tạo điều kiện đề tập trung đối phó với cuộc xâm lược của Pháp ở Nam Bộ.

Câu 24.

Đáp án: D

Giải thích: Từ tháng 2/1946, ta chủ trương hòa hoãn với Pháp vì muốn tránh việc cùng lúc đối phó với cả Pháp và Trung Hoa Dân quốc.

Câu 25.

Đáp án: A

Giải thích: Theo Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946, 15000 quân Pháp sẽ ra Bắc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật và rút dần trong thời hạn 5 năm.

Câu 26:

Đáp án: C

Giải thích: Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có chính phủ riêng, nghị viện riêng, quân đội riêng, tài chính riêng và là thành viên trong Liên bang Đông Dương thuộc khối Liên hợp Pháp.

Câu 27.

Đáp án: A

Giải thích: Việc Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 đã khiến ta có thêm thời gian hoà hoãn để củng cố chính quyền cách mạng.

Câu 28.

Đáp án: B

Giải thích: Để đấu tranh chống thù trong giặc ngoài, Hồ Chủ tịch trước khi sang Pháp đã dặn: "Dĩ bất biến, ứng vạn biến". Cái "bất biến" ở đây chính là độc lập của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn nói rằng dù nhân nhượng như thế nào thì cũng phải đảm bảo nguyên tắc độc lập, chủ quyền của dân tộc, vì nó liên quan đến vận mệnh sống còn của dân tộc ta.

Câu 29.

Đáp án: C

Giải thích: Sau Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946), ta và Pháp đã tiến hành cuộc đàm phán chính thức giữa hai chính phủ tại Phôngtennơblô (Pháp) vào tháng 7/1946.

Câu 30.

Đáp án: **C**

Giải thích: Cuộc đàm phán giữa ta và Pháp tại Hội nghị Phôngtennơblô (7/1946) thất bại do Pháp không có thiện chí đàm phán, không công nhận độc lập và thống nhất của nước ta và quyết tâm xâm lược nước ta lần nữa.

Câu 31.

Đáp án: **D**

Giải thích: Để kéo dài thời gian chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp, sau Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946), Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiếp tục kí với Pháp bản Tạm ước vào ngày 14/9/1946.

Câu 32.

Đáp án: **C**

Giải thích: Đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Chính phủ Pháp bản Tạm ước ngày 14/9/1946 là Hồ Chí Minh.

Câu 33.

Đáp án: **D**

Giải thích: Đại diện Chính phủ Pháp kí với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa bản Tạm ước ngày 14/9/1946 là Mutê.

Câu 34.Đáp án: **B**

Giải thích: Sau Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 đến trước ngày 19/12/1946, quân Trung Hoa dân quốc rút khỏi Việt Nam, quân Pháp ở Nam Bộ vẫn tiến hành các hoạt động quân sự.

Câu 35.Đáp án: **A**

Giải thích: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân Anh và quân Trung Hoa Dân quốc với danh nghĩa Đồng minh vào Việt Nam giải giáp phát xít Nhật ở phía Nam và phía Bắc vĩ tuyến 16.

Câu 36.Đáp án: **B**

Giải thích: Phiên họp đầu tiên của Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được tổ chức vào ngày 2 - 3 - 1946, tại Hà Nội.

Câu 37.Đáp án: **D**

Giải thích: Để khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã vận động xây dựng “Quỹ độc lập” và phong trào “Tuần lễ vàng”.

Câu 38.

Đáp án: **B**

Giải thích: Nhằm khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách của Chính phủ sau Cách mạng tháng Tám, nhân dân ta đã hưởng ứng phong trào "Tuần lễ vàng".

Câu 39.

Đáp án: **C**

Giải thích: Từ tháng 9/1945 đến tháng 9/1946, phong trào Bình dân học vụ đã xóa mù chữ cho hơn 2,5 triệu người.

Câu 40.

Đáp án: **B**

Giải thích: Ngày 22/5/1946, Vệ quốc đoàn được đổi tên thành Quân đội Quốc gia Việt Nam.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 17: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau 2-9-1945 đến trước 19-12-1946 (phần 1) (có đáp án)** file PDF hoàn toàn miễn phí.